

Số: /BC-UBND Sóc Trăng, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2020 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ,

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2020 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2020

Thực hiện Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Quyết định số 1706/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020; Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng nhiệm vụ thu, chi ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2020 và được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 và

Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 06/12/2019.

Trong quá trình quản lý, điều hành dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp thực hiện phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2020 của các cấp chính quyền địa phương, với kết quả đạt được như sau:

I. Phần thu: Ước tổng thu ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là 3.820 tỷ đồng, vượt 3,71% dự toán; trong đó:

1. Thu nội địa là 3.770 tỷ đồng, vượt 3,9% dự toán; thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng là 3.549 tỷ 200 triệu đồng, vượt 3,98% (trừ nguồn thu tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, thì thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng là 2.035 tỷ 700 triệu đồng, đạt 96,32% so dự toán). Trong đó, 03 khoản thu chiếm tỷ trọng lớn, ảnh hưởng đến cân đối ngân sách địa phương gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương, ước thực hiện 123 tỷ 500 triệu đồng, đạt 79,68% dự toán;

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh, ước thực hiện 1.066 tỷ đồng, đạt 89,17% dự toán;

- Thuế thu nhập cá nhân, ước thực hiện 375 tỷ đồng, vượt 04,17% dự toán.

Đối với cấp huyện: Có 10/11 địa phương ước thu đạt và vượt dự toán năm 2020, góp phần hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, còn lại thành phố Sóc Trăng thu không đạt dự toán (96,6% dự toán); nếu loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất (dành toàn bộ chi đầu tư) thì có 2 địa phương thực hiện không đạt dự toán là thành phố Sóc Trăng (96,7% dự toán) và huyện Kế Sách (92,3% dự toán), chủ yếu thu không đạt từ khu vực ngoài quốc doanh.

Ngoài ra, có 02 nguồn thu thực hiện vượt dự toán, được dành để chi đầu tư là:

- Thu tiền sử dụng đất, ước thực hiện là 281 tỷ đồng, vượt 40,5% dự toán;

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, ước thực hiện là 1.232 tỷ 500 triệu đồng, vượt 12,05% dự toán.

2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước thực hiện là 50 tỷ đồng, đạt 90,91% so dự toán.

II. Phần chi: Ước tổng chi ngân sách địa phương năm 2020 là 11.033 tỷ 901 triệu đồng, đạt 99,07% dự toán (không bao gồm chi từ khoản kết dư và chuyển nguồn năm 2019 mang sang), trong đó:

1. Tổng chi trong cân đối là 8.946 tỷ 563 triệu đồng, đạt 99,14% dự toán;

Chi thường xuyên là 6.719 tỷ 477 triệu đồng, đạt 101,68% dự toán (tăng là do thực hiện hỗ trợ các đối tượng chính sách xã hội bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, quỹ dự trữ tài chính và nguồn bổ

sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương).

2. Chi chương trình mục tiêu (bao gồm bổ sung có mục tiêu dự án quan trọng, chương trình mục tiêu quốc gia, bổ sung nhiệm vụ và mục tiêu khác) là 2.087 tỷ 338 triệu đồng, đạt 98,8% dự toán.

3. Tình hình sử dụng Dự phòng ngân sách tỉnh: Năm 2020, dự phòng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt là 178 tỷ 240 triệu đồng, trong đó dự phòng ngân sách tỉnh là 92 tỷ 726 triệu đồng. Tính đến ngày 01/11/2020 đã phân bổ sử dụng hết dự phòng ngân sách cấp tỉnh, chủ yếu sử dụng chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 là 64 tỷ 808 triệu đồng và chi phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 là 10 tỷ 056 triệu đồng.

III. Tình hình huy động vốn:

1. Vốn vay Chương trình kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn:

Đến cuối năm 2019 số dư nợ vay vốn kiên cố hoá kênh mương, thủy lợi, giao thông nông thôn là 11 tỷ 632 triệu đồng. Năm 2020 đã hoàn thành trả nợ gốc đến hạn và không phát sinh khoản vay mới.

2. Vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ:

a) Số dư nợ vay lại năm 2019 để thực hiện các dự án là 22 tỷ 118 triệu đồng, gồm:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 15 tỷ 060 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 7 tỷ 058 triệu đồng.

b) Kế hoạch vốn vay lại năm 2020:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, số tiền là 34 tỷ 930 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, số tiền là 52 tỷ 780 triệu đồng.

c) Dự kiến giải ngân vốn vay lại năm 2020:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu

và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 16 tỷ 750 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 10 tỷ đồng.

d) Dự kiến dư nợ vốn vay lại đến cuối năm 2020 là 48 tỷ 868 triệu đồng, chiếm 1,38% so mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương, gồm:

- Dự án chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (WB9) - Tiểu dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung, là 31 tỷ 810 triệu đồng.

- Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, là 17 tỷ 058 triệu đồng.

3. Vốn tạm ứng ngân sách Trung ương và tạm ứng vốn nhà nước Kho bạc Nhà nước Trung ương:

Số dư nợ tạm ứng ngân sách Trung ương (không trả phí): Cuối năm 2009, Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho ngân sách tỉnh ứng vốn từ ngân sách trung ương để thực hiện giải phóng mặt bằng và đầu tư Khu hành chính tỉnh, với tổng số tiền là 100 tỷ đồng.

Trong đó, năm 2012 tỉnh đã trả 30 tỷ đồng, đến năm 2019 được Trung ương bố trí kế hoạch vốn để thu hồi tạm ứng là 31 tỷ đồng, năm 2020 được Trung ương bố trí kế hoạch vốn để thu hồi tạm ứng là 22 tỷ 009 triệu đồng. Như vậy số dư nợ tạm ứng đến cuối năm 2020 còn lại là 16 tỷ 991 triệu đồng.

IV. Số dư Quỹ dự trữ tài chính:

Số dư Quỹ Dự trữ tài chính đầu năm 2020 là 153 tỷ 971 triệu đồng; trong năm đã chi 126 tỷ 470 triệu đồng để hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19. Số dư Quỹ đến cuối tháng 10 năm 2020 là 29 tỷ 272 triệu đồng, ước số dư đến cuối năm 2020 là 29 tỷ 310 triệu đồng.

V. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các giải pháp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc thực hiện các giải pháp của Chính phủ. Tuy nhiên, điều kiện nguồn thu ngân sách địa phương còn nhiều hạn chế, nhất là ảnh hưởng bởi dịch bệnh tả heo Châu Phi, hạn hán xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nên công tác điều hành thu, chi và cân đối ngân sách địa phương gặp nhiều khó khăn. Trong điều kiện khó khăn đó, Tỉnh vẫn đảm bảo nhiệm vụ chi đáp ứng những nhiệm vụ chính trị, chủ trương quan trọng theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh như: Đề án phát triển đàn Bò sữa; tập trung vốn đầu tư mục tiêu về y tế, giáo dục đối với các xã điểm thực hiện Nông thôn mới; các công trình trọng điểm của tỉnh...Đồng thời đảm bảo được nguồn cho các nội dung chi theo thời điểm như: Đảm bảo an ninh quốc phòng, công tác điển tập khu vực phòng thủ; các đề án đào tạo, cử tuyển, thu hút cán bộ; phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh đặc biệt là công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh

hưởng do dịch bệnh Covid-19 ;...góp phần đáng kể trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng năm 2020.

Phần thứ hai
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG, PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ
NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2021:

I. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021:

Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh là 3.716 tỷ 800 triệu đồng, tăng 00,9% so với dự toán năm 2020; trong đó:

1. Dự toán thu nội địa là 3.661 tỷ 800 triệu đồng, tăng 00,92% so dự toán năm 2020, bao gồm:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương : 122 tỷ đồng;
 - Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương : 40 tỷ đồng;
 - Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài : 02 tỷ đồng;
 - Thu từ khu vực ngoài quốc doanh : 950 tỷ đồng;
 - Thuế thu nhập cá nhân : 380 tỷ đồng;
 - Thu tiền sử dụng đất : 200 tỷ đồng;
 - Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp : 03 tỷ đồng;
 - Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước : 30 tỷ đồng;
 - Thuế bảo vệ môi trường : 304 tỷ đồng,
trong đó, từ hàng hóa nhập khẩu là 191 tỷ đồng;
 - Thu lệ phí trước bạ : 175 tỷ đồng;
 - Thu phí và lệ phí : 79,8 tỷ đồng,
trong đó: phí, lệ phí do cơ quan trung ương thực hiện là 34,8 tỷ đồng;
 - Thu khác ngân sách : 74,5 tỷ đồng,
trong đó, ngân sách Trung ương hưởng các khoản thu xử phạt vi phạm hành chính là 60,14 tỷ đồng;
 - Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết : 1.300 tỷ đồng;
 - Thu cấp quyền khai thác khoáng sản : 1,5 tỷ đồng.
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu : 55 tỷ đồng.

II. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2021:

Tổng dự toán thu ngân sách địa phương là 11.056 tỷ 579 triệu đồng; trong đó, thu cân đối ngân sách địa phương là 8.831 tỷ 321 triệu đồng, bao gồm:

1. Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 3.375 tỷ 860 triệu đồng, giảm 1,1% so dự toán năm 2020 (đã loại trừ nguồn thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu, nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông, lĩnh vực thuế, lĩnh vực quản lý thị trường và lĩnh vực khác – phần ngân sách Trung ương được hưởng và khoản phí, lệ phí của Trung ương).

2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương là 7.680 tỷ 719 triệu đồng, tăng

00,91% so với so dự toán năm 2020.

Bao gồm:

- Thu bổ sung cân đối: 5.455 tỷ 461 triệu đồng, chiếm 60, 13% so tổng chi NSDP trong cân đối (9.046 tỷ 021 triệu đồng);
- Thu bổ sung có mục tiêu là 2.225 tỷ 258 triệu đồng.

III. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021:

Phương án phân bổ dự toán chi trong cân đối ngân sách địa phương được xây dựng trên các cơ sở:

- Đảm bảo trong phạm vi dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó phải bố trí không được thấp hơn mức Chính phủ giao của các khoản chi có tính bắt buộc như: chi đầu tư phát triển trong cân đối, chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ, trích lập quỹ dự trữ tài chính, dự phòng ngân sách và chi chương trình mục tiêu.

- Thực hiện phân cấp quản lý ngân sách và định mức phân bổ chi thường xuyên của giai đoạn ổn định ngân sách 2017-2020 theo quy định tại Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội.

- Đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách, an sinh xã hội, tiền lương, các khoản phụ cấp lương, phụ cấp ưu đãi ngành giáo dục, y tế; các chế độ phụ cấp nghề, phụ cấp ngành nghề đặc thù khác và các chế độ chính sách tài chính hiện hành tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng.

1. Dự toán chi ngân sách địa phương:

Năm 2021 là năm kéo dài thực hiện phân cấp quản lý ngân sách và định mức phân bổ chi thường xuyên của giai đoạn ổn định ngân sách 2017-2020 theo quy định tại Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội, nên dự toán chi ngân sách địa phương được xác định, cụ thể như sau:

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương bằng (=) dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 3.375 tỷ 860 triệu đồng cộng (+) số thu bổ sung cân đối và dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương là 7.680 tỷ 719 triệu đồng cộng (+) số vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 214 tỷ 700 triệu đồng.

Thực hiện nguyên tắc nêu trên thì tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Sóc Trăng là 11.271 tỷ 279 triệu đồng và được cơ cấu theo 02 nội dung chi như sau: (i) Chi trong cân đối 9.046 tỷ 021 triệu đồng; (ii) Chi Chương trình mục tiêu: 2.225 tỷ 258 triệu đồng, cụ thể như sau:

1.1. Dự toán chi ngân sách địa phương trong cân đối là 9.046 tỷ 021 triệu đồng, tăng 00,24% so với dự toán năm 2020, bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển trong cân đối là 2.489 tỷ 540 triệu đồng, tăng 11,83% so dự toán năm 2020, trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản theo phân cấp 774 tỷ 840 triệu đồng, giảm 04,75%

so dự toán năm 2020;

- Chi đầu tư từ khoản thu tiền sử dụng đất 200 tỷ đồng, bằng dự toán năm 2020.

- Chi từ khoản thu xổ số kiến thiết là 1.300 tỷ đồng, tăng 18,18% so dự toán năm 2020.

- Bội chi ngân sách địa phương để thực hiện các dự án từ nguồn vốn vay lại của Chính phủ là 214 tỷ 700 triệu đồng, tăng 90,67% so dự toán năm 2020.

b) Chi thường xuyên là 6.378 tỷ 855 triệu đồng, giảm 03,48% so dự toán năm 2020, cụ thể như sau:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo - dạy nghề là 2.893 tỷ 607 triệu đồng, đạt 99,96% so với dự toán năm 2020;

- Chi sự nghiệp môi trường là 140 tỷ 303 triệu đồng, tăng 25,46% so với dự toán năm 2020;

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ là 27 tỷ 243 triệu đồng, giảm 1,41% so với dự toán năm 2020 và tăng 47,68% so dự toán Bộ Tài chính giao năm 2020 (là 18 tỷ 447 triệu đồng).

- Các khoản chi thường xuyên còn lại là 3.317 tỷ 702 triệu đồng, giảm 07,18% so với dự toán năm 2020 (bao gồm nguồn tiết kiệm 10% và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương), trong đó:

+ Chi bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ là 144.331 triệu đồng, bằng dự toán chi năm 2020;

+ Chi hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ từ 3 tuổi - 5 tuổi là 30.844 triệu đồng bằng dự toán chi năm 2020;

+ Chi trợ cấp thường xuyên cho đối tượng xã hội, theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ là 136.198 triệu đồng bằng dự toán chi năm 2020;

+ Chi cấp bù do miễn thu thủy lợi phí là 108.835 triệu đồng, bằng dự toán chi năm 2020;

+ Chi mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bắt buộc là 422.593 triệu đồng, bằng dự toán chi năm 2020;

c) Trích bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính là 01 tỷ đồng, bằng dự toán năm 2020.

d) Dự phòng ngân sách là 176 tỷ 626 triệu đồng, giảm 00,91% so với dự toán năm 2020.

Như vậy, chi thường xuyên năm 2021 so với năm 2020 giảm 03,48%; trong đó, có 647 tỷ 317 triệu đồng, để thực hiện cải cách tiền lương với mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng.

1.2. Dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương

là 2.225 tỷ 258 triệu đồng, tăng 5,33% so dự toán đầu năm 2020, bao gồm:

- a) Chương trình, mục tiêu (vốn đầu tư) là 1.671 tỷ 345 triệu đồng, tăng 101,41% so dự toán năm 2020;
- b) Bổ sung nhiệm vụ, mục tiêu khác là 553 tỷ 913 triệu đồng, giảm 38,55% so dự toán năm 2020.

Dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021 nêu trên chưa bao gồm chi từ số thu chuyển nguồn, từ kết dư ngân sách 2020 chuyển sang năm 2021 (sau thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách năm 2020 sẽ xác định chính thức kinh phí chuyển nguồn, số kết dư và Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định).

IV. Cân đối thu – chi ngân sách địa phương năm 2021:

1. Tổng thu cân đối ngân sách địa phương năm 2020 là 11.056 tỷ 579 triệu đồng;
2. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương năm 2020 là 11.271 tỷ 279 triệu đồng;
3. Bội chi ngân sách địa phương là 214 tỷ 700 triệu đồng, chi đầu tư thực hiện các dự án từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 214 tỷ 700 triệu đồng;

V. Phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh:

Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh (bao gồm dự toán chi các đơn vị thuộc cấp tỉnh và bổ sung cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố) là 11.206 tỷ 782 triệu đồng, trong đó:

- a) Dự toán chi các đơn vị thuộc cấp tỉnh là 6.989 tỷ 148 triệu đồng, bao gồm:
 - a.1) Dự toán chi theo phân cấp: 4.763 tỷ 890 triệu đồng; trong đó, nguồn thực hiện cải cách tiền lương (giữ lại ngân sách tỉnh): 42 tỷ 115 triệu đồng.
 - a.2) Dự toán chi các chương trình mục tiêu: 2.225 tỷ 258 triệu đồng.
- b) Dự toán chi bổ sung cân đối theo phân cấp cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 3.533 tỷ 111 triệu đồng.
- c) Dự toán chi bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 684 tỷ 523 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu số 33, 34, 35, 37, 39, 42 đính kèm)

Phần thứ ba:

BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Sóc Trăng, các ngành, các cấp cần

tập trung thực hiện một số biện pháp chủ yếu sau:

I. Về thu ngân sách:

1. Trên cơ sở dự toán thu năm 2021 được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao, ngành Thuế và các huyện, thị xã và thành phố triển khai giao nhiệm vụ thu cho các đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới phải đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu cấp trên giao; đồng thời, đề ra các giải pháp và triển khai thực hiện đồng bộ ngay từ đầu năm. Tăng cường quản lý nguồn thu, chống thất thu, trốn lậu thuế, chống buôn lậu và gian lận thương mại, hạn chế nợ đọng thuế theo quy định của Luật quản lý thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế nhằm nâng cao tính tuân thủ pháp luật về thuế.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả những văn bản hướng dẫn về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; đồng thời đẩy mạnh triển khai cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.

3. Kiện toàn Ban chỉ đạo chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế; Phát huy vai trò hoạt động Hội đồng tư vấn xã, phường, thị trấn tham gia khảo sát doanh thu, điều chỉnh bộ thuế hộ kinh doanh theo đúng quy mô hoạt động, đảm bảo tăng thu hợp lý, công bằng.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, đối chiếu việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn của các tổ chức, cá nhân, nhằm kịp thời phát hiện các tổ chức, hộ, cá nhân có hành vi vi phạm, như bán hàng không xuất hóa đơn, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa chứng từ gây thất thu NSNN.

5. Đôn đốc kịp thời nộp các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu theo quy định vào NSNN, kiểm soát chặt chẽ và chủ động xử lý không để phát sinh mới tiền nợ thuế; Thực hiện nghiêm và áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ theo đúng quy định đối với khoản nợ khó thu, người nộp thuế chây ì nợ thuế.

II. Về chi ngân sách:

1. Các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách cần chủ động sắp xếp để tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm, tiếp tục thực hiện các giải pháp kiềm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết của Chính phủ.

2. Điều hành chi ngân sách theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Thực hiện đúng nguyên tắc cân đối ngay từ đầu và bố trí nguồn dự phòng để đảm bảo các yêu cầu, nhiệm vụ chi cấp thiết chưa lường hết trong dự toán đầu năm như: Phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.... Đối với những công việc phát sinh ngoài kế hoạch, ngoài dự toán, các đơn vị, địa phương phải chủ động sắp xếp lại các khoản chi trong phạm vi nguồn thu và dự toán kinh phí đã được phân bổ đầu năm để đảm bảo thực hiện.

3. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thị trường, thường xuyên kiểm

tra, kiểm soát và thực hiện xử phạt hành chính trong việc chấp hành các quy định về kê khai, đăng ký, niêm yết giá, nhất là tập trung vào các mặt hàng thiết yếu; ngăn chặn kịp thời các hành vi đầu cơ, nâng giá bất hợp lý.

4. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ hỗ trợ từ ngân sách để chi cho công tác an sinh xã hội theo quy định. Các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở rà soát thống kê các đối tượng thụ hưởng, rà soát cơ sở dữ liệu sát với thực tế để chỉ đạo và thực hiện chi trả kịp thời, đảm bảo công bằng, đúng đối tượng.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm toán, công tác tự kiểm tra và đề cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng ngân sách phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm. Tổ chức công khai tài chính, minh bạch trong chi tiêu, rõ ràng trong quản lý. Đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong quản lý tài chính, tài sản, đất đai gắn với cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trên cơ sở giám sát của tổ chức chính trị, xã hội, CBCC, VC và quần chúng nhân dân.

6. Chi đầu tư XDCB phải đảm bảo đầy đủ thủ tục theo quy định. Tăng cường công tác chỉ đạo và nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đưa vào sử dụng để sớm phát huy hiệu quả sử dụng tài sản đã được đầu tư.

7. Chi chương trình mục tiêu và mục tiêu khác phải đảm bảo đúng từng mục tiêu, chương trình và dự án (cả về tổng mức và chi tiết); nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn của các chương trình trên cơ sở lồng ghép các dự án, chương trình của địa phương nhất là lồng ghép với việc thực hiện các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới và đảm bảo thanh toán, quyết toán đúng chế độ quy định hiện hành.

Trên đây báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2020 và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương tỉnh Sóc Trăng năm 2021.

(Đính kèm các biểu số liệu chi tiết theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ và dự thảo Nghị quyết)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết

định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (HN, TP.HCM);
- Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh;
- HTĐT: hdndsoctrang@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**